

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA VANG
TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2025/HNGĐ-ST.

Ngày: 14/3/2025.

V/v: Ly hôn và tranh chấp nuôi con

**NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Phú Đạt**.

Các Hội thẩm nH dân: Bà **Lê Thị Hồng**.

Ông **Tán Nghị**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Ly** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Huỳnh Công Hưng** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 106/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2024 về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 25/2025/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2025; giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Hồ Thị Bích P**, sinh năm: 2002; địa chỉ: K353/H2/4 đường Cách mạng Tháng Tám, phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Có mặt

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn N**, sinh năm: 2001; địa chỉ: Thôn An Ngãi Tây 3, xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện, quá trình tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn bà Hồ Thị Bích P trình bày:**

- Về quan hệ hôn nH: Tôi và anh Nguyễn Văn N kết hôn vào năm 2023 trên cơ sở tự nguyện đã đăng ký kết hôn tại UBND phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Sau khi kết hôn vợ chồng chúng tôi sinh sống tại thôn An Ngãi Tây 3, xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không còn tin tưởng, yêu thương nhau, chồng tôi thường xuyên có hành vi đánh đập, bạo lực gia đình, có mâu thuẫn trong cuộc sống với mẹ chồng. Sau khi được Tòa án giải thích, động viên tôi đồng ý cho anh N thời gian để khắc phục các khuyết điểm. Trường hợp anh N có sự thay đổi thì tôi sẽ rút toàn bộ yêu

cầu khởi kiện của mình. Trường hợp anh N không thay đổi thì tôi giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh N.

- Về quan hệ con chung: Trong thời kỳ hôn nhân, vợ chồng chúng tôi có 01 con chung tên là Nguyễn Trúc Khả H, sinh ngày 13/10/2022. Trường hợp vợ chồng chúng tôi không hòa giải được mâu thuẫn thì tôi có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Tôi xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** *Quá trình tham gia tố tụng, bị đơn ông Nguyễn Văn N trình bày:***

- Về quan hệ hôn nhân: Tôi xác nhận về thời gian, địa điểm, điều kiện kết hôn như lời trình bày của chị P là đúng. Quá trình sống chung vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do tôi có đôi lúc nóng tính không kiềm chế được nên có hành vi đánh vợ. Nay chị P đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn thì đề nghị Tòa án hòa giải cho vợ chồng tôi đoàn tụ để có điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng con chung.

- Về quan hệ con chung: Trong thời kỳ hôn nhân, vợ chồng chúng tôi có 01 con chung tên là Nguyễn Trúc Khả H, sinh ngày 13/10/2022. Trường hợp vợ chồng chúng tôi không hòa giải được mâu thuẫn thì tôi đồng ý giao con chung cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng và tôi không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Tôi xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã chấp hành đúng những quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của đương sự đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

* Về nội dung vụ án: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang đề nghị HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị Bích P. Áp dụng các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình. Tuyên xử: Cho bà Hồ Thị Bích P được ly hôn ông Nguyễn Văn N. Về con chung: Đề nghị HĐXX giao con chung là Nguyễn Trúc Khả H, sinh ngày 13/10/2022 cho bà Hồ Thị Bích P trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Văn N không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Hồ Thị Bích P phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Nguyên đơn bà Hồ Thị Bích P khởi kiện bị đơn ông Nguyễn Văn N về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung”, bị đơn có địa chỉ nơi cư trú tại thôn An Ngãi Tây 3, xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Vì vậy, tranh chấp về hôn nhân gia đình này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Tại phiên tòa, bị đơn ông Nguyễn Văn N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai không có lý do, HĐXX căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông N.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà P và ông N kết hôn vào năm 2023 có đăng ký kết hôn tại UBND phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện phù hợp với quy định pháp luật nên được công nhận và bảo vệ. Bà P xác định nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do ông N có hành vi đánh đập, bạo lực gia đình, vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không còn tình cảm với nhau, mâu thuẫn đã thật sự trầm trọng, không hàn gắn được nên đề nghị Tòa án cho ly hôn. Bị đơn ông Nguyễn Văn N thừa nhận quá trình sống chung đôi lúc có nóng giận nên có hành vi đánh vợ nhưng nguyên nhân mâu thuẫn không lớn và có mong muốn vợ chồng quay về đoàn tụ để cùng chăm sóc nuôi dưỡng con chung. HĐXX xét thấy: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tích cực động viên, hòa giải và tạo điều kiện để ông N và bà P hàn gắn đoàn tụ. Bà P cũng đồng ý cho ông N thời gian để khắc phục các khuyết điểm. Tuy nhiên, sau lần hòa giải thứ nhất vào ngày 16/5/2024, ông N không hợp tác, không tham gia các phiên hòa giải tiếp theo và không đến tham dự các phiên tòa. Điều này thể hiện ông N không có thiện chí muốn hòa giải, hàn gắn. Đồng thời, tại bản tự khai ông N cũng thừa nhận vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn và ông có hành vi đánh đập bà P. Tiến hành xác minh nguyên nhân mâu thuẫn tại địa P kết quả thể hiện: *“Trong quá trình sống chung, ông N và bà P thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi vã, xô sát. Đến thời gian sau bà P dẫn con về nhà ba mẹ ở Cẩm Lệ sinh sống và vợ chồng từ đó ly thân đến nay”*. Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định mâu thuẫn giữa vợ chồng ông N, bà P đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích cuộc hôn nhân không đạt được. Vì vậy, HĐXX chấp nhận yêu cầu xin được ly hôn của bà Hồ Thị Bích P đối với ông Nguyễn Văn N.

[2.2] Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân, ông N và bà P có 01 con chung là Nguyễn Trúc Khả H, sinh ngày 13/10/2022. Quá trình giải quyết vụ án ông N và bà P đã thỏa thuận về vấn đề nuôi dưỡng con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng như sau: Bà Hồ Thị Bích P là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Trúc Khả H. Ông Nguyễn Văn N không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Xét thấy việc thỏa thuận của đương sự là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận này.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Hồ Thị Bích P và ông Nguyễn Văn N không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không đề cập.

[3] Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Hồ Thị Bích P phải chịu theo quy định của pháp luật.

[4] Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 110, 116, 118 Luật Hôn nhân gia đình, Điều 147, 227, 235, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị Bích P đối với ông Nguyễn Văn N về việc "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung*".

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Hồ Thị Bích P được ly hôn với ông Nguyễn Văn N.

2. Về quan hệ con chung: Giao con chung là Nguyễn Trúc Khả H, sinh ngày 13/10/2022 cho bà Hồ Thị Bích P trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Văn N không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền và nghĩa vụ đối với con chung, các đương sự thực hiện theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Hồ Thị Bích P và ông Nguyễn Văn N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Án phí HNGĐ-ST là: 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) bà Hồ Thị Bích P phải chịu theo quy định của pháp luật nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002019 ngày 09/4/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang. Bà Hồ Thị Bích P đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

5. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- UBND Phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, TP.Đà Nẵng;
- Lưu HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Phú Đạt

